Ngày soạn: 15/09/2026

Giáo viên : Lê Thị Thìn

CHỦ ĐỀ 3: BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;
- Phân tích được những biểu hiện giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp tại địa phương.
- Thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

2. Năng lực

**** Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập, điều chỉnh cách thức học tập cho phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc trao đổi thảo luận, trình bày ý tưởng và kết quả thực nhiện nhiệm vụ học tập.

*** Năng lực chuyên biệt:**

- Phát triển năng lực tìm hiểu: Trình bày được những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;
- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy: Phân tích được những biểu hiện giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp tại địa phương
- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng: Thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

*** Năng lực số:**

- Tìm kiếm, thu thập và lựa chọn thông tin, hình ảnh số hóa về các di sản văn hóa và giá trị truyền thống thành phố Đà Nẵng từ các trang web chính thống trên Internet. (1.1.NC1a)

- Sử dụng công cụ kỹ thuật số để thiết kế sản phẩm số (bài thuyết trình, infographic) giới thiệu về văn hóa truyền thống địa phương. (3.1.NC1a)

*** Năng lực AI:**

- (10.C3.2) Thực hành đặt prompt giải quyết một số vấn đề gần gũi trong cuộc sống, học tập một cách hiệu quả.

3. Phẩm chất

- Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động của bài học.
- Có tinh thần trách nhiệm và trung thực trong hoạt động của nhóm.
- Có ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tài liệu GDĐP thành phố Đà Nẵng 10
- Máy tính, máy chiếu.
- Tìm hiểu mục tiêu và nội dung bài,

2. Đối với học sinh

- Tài liệu GDĐP thành phố Đà Nẵng 10
- Đọc trước bài học trong SGK.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu nội dung bài mới, tạo hứng thú học tập cho HS.

b. Nội dung: Tình huống và phần câu hỏi ở phần mở đầu trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời của HS

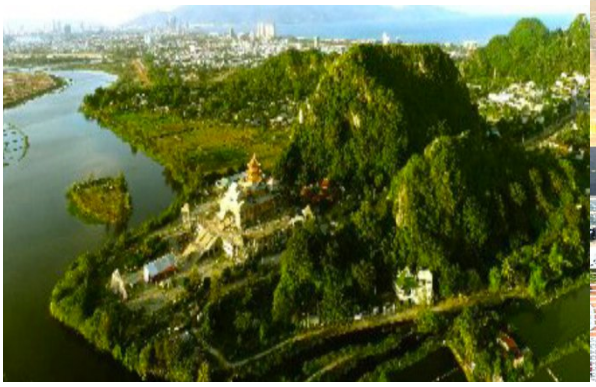
d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức trò chơi: "THỬ TÀI ĐOÁN TRANH"

GV đưa ra một số hình ảnh về các di sản văn hoá ở thành phố Đà Nẵng và yêu cầu HS: Tham gia trò chơi "Nhìn hình đoán tên" Đây là di sản văn hoá nào ở thành phố Đà Nẵng.






Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi và thực hiện yêu cầu.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.

+ Hình 1: Tháp Chăm

+ Hình 2: Chùa Cầu (Hội An)

+ Hình 3: Danh thắng Ngũ Hành Sơn

+ Hình 4: Thành Điện Hải

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, công bố kết quả trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào bài học.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Giá trị văn hoá truyền thống trong di sản văn hoá

a. Mục tiêu:

- Trình bày được những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

- Phân tích được những biểu hiện giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp tại địa phương

- (10.C3.2) Thực hành đặt prompt giải quyết một số vấn đề gần gũi trong cuộc sống, học tập một cách hiệu quả thông qua việc sử dụng công cụ AI để tổng hợp thông tin về di sản văn hóa.

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

c. Sản phẩm học tập: những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV sử dụng kĩ thuật "chia sẻ nhóm đôi"yêu cầu HS : Trình bày được những giá trị văn hoá truyền thống trong di sản văn hoá của thành phố Đà Nẵng - GV hướng dẫn HS sử dụng trợ lý ảo AI để đặt câu hỏi (prompt) nhằm tổng hợp nhanh các tài liệu liên quan đến di sản văn hóa Đà Nẵng (10.C3.2). **Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**	**1: Giá trị văn hoá truyền thống trong di sản văn hoá** - Đà Nẵng bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống thông qua việc giữ gìn các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể như kiến trúc, mỹ thuật, phong tục tập quán, lễ hội và nghệ thuật dân

- HS sẽ suy nghĩ độc lập và ghi ra giấy nội dung đã tìm hiểu được (Think) - HS làm việc theo nhóm đôi, trao đổi và thống nhất nội dung (Pair). - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS trình bày trước lớp nội dung đã tìm hiểu (Share). - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học. **Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: - GV chuyển sang nội dung mới.	gian, thể hiện đặc trưng của cộng đồng địa phương. - Giá trị truyền thống được truyền tải qua lễ hội và cuộc sống, giúp các thế hệ tiếp nối các nghi lễ, nghi thức nhằm tri ân tiền nhân và xây dựng quê hương. - Chính quyền Đà Nẵng đã đầu tư vào việc tôn tạo di tích, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể và khuyến khích các lễ hội địa phương, góp phần tạo sức hấp dẫn cho du khách và phát triển kinh tế – xã hội thành phố.

Hoạt động 2: Giá trị văn hoá truyền thống trong đời sống xã hội

a. Mục tiêu:

- Trình bày được những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

- Phân tích được những biểu hiện giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp tại địa phương

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

c. Sản phẩm học tập: những giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Đà Nẵng;

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	**2: Giá trị văn hoá truyền thống**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: + Mỗi nhóm 6 người, mỗi người viết 3 ý kiến trên một tờ giấy trong vòng 5 phút về *giá trị văn hoá truyền thống trong đời sống xã hội của thành phố Đà Nẵng* và tiếp tục chuyển cho người bên cạnh (Con số X-Y-Z có thể thay đổi). + Tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả mọi người đều viết ý kiến của mình, có thể lặp lại vòng khác. + Sau khi thu thập ý kiến thì tiến hành thảo luận, đánh giá các ý kiến.  **Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận, quan sát SGK và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc. - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học **Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ**	**trong đời sống xã hội** - Giá trị văn hóa truyền thống của Đà Nẵng được thể hiện trong lối sống hàng ngày, với các đạo lý như Uống nước nhớ nguồn, kính trên nhường dưới và thờ cúng tổ tiên. - Cộng đồng người Đà Nẵng nổi bật với sự thân thiện, hiếu khách và tinh thần hợp tác, tạo nên một không khí chân thành và bình dị. - Thành phố Đà Nẵng được xây dựng khang trang, xanh – sạch – đẹp nhờ sự tự giác của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh nơi công cộng và khu phố. - Giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn qua các giải pháp chỉnh trang và phát triển thành phố, nhằm phù hợp với thời đại nhưng vẫn giữ gìn bản sắc riêng.

học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận.	

Hoạt động 3: Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá

a. Mục tiêu: Thực hiện được thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương và nhận diện được các vấn đề thực tế cần cải thiện thông qua việc sử dụng công cụ AI để phân tích dữ liệu hình ảnh về di sản. (10.C2.1)

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

c. Sản phẩm học tập: thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: *Trình bày những nét chính về thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị hai di sản văn hoá thế giới.*	**3: Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá** **a. Khu đền tháp Mỹ Sơn** • Hợp tác trong và ngoài nước triển khai nhiều dự án trọng điểm: chương trình thông tin địa lí, khơi thông suối Khe Thẻ, xây dựng Nhà Trưng bày Mỹ Sơn. • Các dự án trùng tu nhóm tháp K, H, A, E, F; dịch thuật văn bia Chăm; đào tạo tiêu chuẩn quốc tế về bảo tồn.



Hình 3.6. Nhà Gươl – biểu tượng văn hoá của dân tộc Cơ-tu



Hình 3.1. Chùa Cầu (Hội An) đang được chống đỡ

- Góp phần bảo tồn, định dạng, phát huy giá trị thu hút khách du lịch.

b. Đô thị cổ Hội An

- Tu bổ 424 công trình di tích với tổng vốn hơn 152 tỷ đồng.
- Thực hiện dự án tu bổ khẩn cấp gần 100 di tích, hỗ trợ người dân từ 40–75% kinh phí.
- Đô thị cổ đã vượt qua giai đoạn nguy cơ sụp đổ, mất di tích.
- Tổ chức nhiều hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng: chuyên đề, cuộc thi tìm hiểu di sản, giáo dục thế hệ trẻ.
- Đề nghị đưa nghề mộc Kim Bồng, gốm Thanh Hà, khai thác yến Thanh Châu vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.



Hình 3.2. Nhóm tháp K (Mỹ Sơn)
trong quá trình khảo cổ, trùng tu



Hình 3.3. Tháp Chăm (nhóm tháp K, Mỹ Sơn)
đang được chống đỡ để trùng tu, phục hồi

- GV hướng dẫn học sinh sử dụng phần mềm nhận diện hình ảnh thông minh tích hợp AI để phân tích mức độ xuống cấp của các hiện vật trong di sản Mỹ Sơn qua các hình ảnh tư liệu. (10.C2.1)

Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, đọc thông tin SGK, quan sát hình SGK và trả lời câu hỏi.

- HS tổng hợp các ý kiến thảo luận và biên tập thành bài trình bày dạng infographic bằng phần mềm Canva trên máy tính hoặc máy tính bảng. (3.1.NC1a)

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học.

"Gươl" trong tiếng Cơ-tu có nghĩa là cộng đồng. Được xem như là trái tim của làng, vậy nên các buôn làng của người Cơ-tu dù giàu hay nghèo đều phải có nhà Gươl.

Nhà Gươl được dựng chính giữa làng, người dân dựng nhà xung quanh tạo thành hình bầu dục. Việc chọn đất, chọn cây để xây dựng nhà Gươl luôn đòi hỏi theo một khuôn mẫu chung.

Nhà Gươl được thiết kế theo kiểu nhà sàn, trụ bởi một cây cột cái ở giữa và 8 cây cột con ở xung quanh. Mái nhà phải được lợp bằng lá tự nhiên, sàn nhà lát bằng tre cật chẻ mỏng, giữa các thanh tre có một độ hở nhất định để tại nên sự thông thoáng cho Gươl.

Dưới mái nhà Gươl, những hình ảnh chạm khắc tỉ mỉ hiện lên như những tác phẩm nghệ thuật sinh động. Mỗi tác phẩm tái hiện đời sống lao động, văn hoá của một dân tộc giàu bản sắc giữa núi rừng.

Trong nhà Gươl cũng trưng bày nhiều loại nhạc cụ, công cụ truyền thống, nhiều đầu thú mà dân làng đã săn bắt hoặc đã giết thịt trong các lễ hội... Nhà Gươl của người Cơ-tu là công trình biểu tượng cho cả buôn làng.

Nhìn vào hình ảnh nhà Gươl to hay nhỏ, có thể biết được uy quyền và sức mạnh của làng đó.

Những năm gần đây, để bảo tồn và phát huy những nét văn hoá đặc sắc của đồng bào dân tộc Cơ-tu, tỉnh Quảng Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc khôi phục và giữ gìn nhà Gươl truyền thống.

Nhà Gươl là công trình kiến trúc tiêu biểu của người Cơ-tu, việc gìn giữ nhà Gươl cùng chính là giữ gìn những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc.

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra

kết luận: - GV chuyển sang nội dung mới.	

Hoạt động 3: Những giải pháp cơ bản cho việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá

a. Mục tiêu: Thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

c. Sản phẩm học tập: những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nêu những việc làm phù hợp góp phần bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương kết hợp tìm kiếm thêm các sáng kiến bảo tồn di sản trên trang web Cục Di sản văn hóa bằng trình duyệt web Chrome. (1.1.TC2a)	**3: Những giải pháp cơ bản cho việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá** *** Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá** - **Bảo tồn và phát huy di sản**: Tập trung vào Hội An, Mỹ Sơn, Cù Lao Chàm; gắn với lễ hội, du lịch làng nghề, tín ngưỡng dân gian; nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển sản phẩm du lịch mới theo hướng xanh, bền vững. - **Xúc tiến quảng bá – hợp tác quốc tế**: Quảng bá hình ảnh Quảng Nam;



Hình 3.7. Lễ hội Bà Thu Bồn



Hình 3.8. Phố cổ Hội An

đẩy mạnh giao lưu văn hoá nghệ thuật trong và ngoài nước; kết hợp văn hoá – du lịch – thương mại – đầu tư.

- **Đầu tư nguồn lực – xã hội hoá**: Tăng vốn cho bảo tồn, phục hồi lễ hội, nghề truyền thống; hỗ trợ khôi phục làng nghề; huy động cộng đồng và doanh nghiệp tham gia đóng góp tài chính.

- Phát triển du lịch cộng đồng: Lấy dân cư bản địa làm trung tâm; phát triển du lịch có trách nhiệm, chia sẻ hài hoà lợi ích giữa cộng đồng và du khách; đề cao lối sống, văn hoá, sinh kế và môi trường du lịch văn minh.

*** Văn hoá giao tiếp**

- Văn hoá giao tiếp phản ánh tính cách con người Quảng – bộc trực, thẳng thắn, chân thành, có tư duy phản biện; cần giữ gìn nhưng cũng điều chỉnh phù hợp với xã hội hiện đại.

- Bối cảnh hội nhập: Giao lưu toàn cầu và công nghệ thông tin mở rộng cơ hội nhưng cũng đặt ra thách thức



Hình 3.4. Hội thảo bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá thế giới tại Quảng Nam



Hình 3.4. Hoạt động vui chơi ở bãi biển Mỹ Khê, đ

trong việc giữ gìn bản sắc văn hoá giao tiếp địa phương.

- Biến đổi hiện nay: Giới trẻ sử dụng ngôn ngữ phổ thông, giọng nói nhẹ hơn, nhưng vẫn giữ khí chất đất Quảng, đồng thời linh hoạt, uyển chuyển trong giao tiếp.

- Hiểu rõ đặc trưng giao tiếp để phát huy mặt tích cực, hạn chế tiêu cực, làm giàu bản sắc; đồng thời tiếp thu giá trị chung của văn hoá giao tiếp (kiến thức, thái độ, kĩ năng).

- Phát âm chuẩn, ngữ điệu truyền cảm; biết lắng nghe, tôn trọng, chân thành, tế nhị, biết cảm ơn – xin lỗi, kết hợp ngôn ngữ hình thể phù hợp.

- Cần học tập, rèn luyện, thực hành giao tiếp chuẩn mực trong gia đình, nhà trường và xã hội.

 *Hình 3.5. Khu vườn tượng bên sông Hàn* - GV đặt câu hỏi: Nêu các giải pháp giữ gìn phát huy các giá trị truyền thống trong bối cảnh hội nhập với môi trường giao tiếp đa văn hóa. **Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận, quan sát SGK và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc. - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học	

Em có biết? Cùng với xu thế phát triển không ngừng, nhiều giá trị truyền thống dần bị mai một hoặc biến chuyển trong cộng đồng. Trước thực trạng này, Đà Nẵng đã có những kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá; về những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trong đó, tập trung ở một số nội dung chính: – Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng. – Phổ biến các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp gắn với quảng bá, phát triển du lịch Đà Nẵng. – Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá và phát huy vai trò làm chủ của người dân, đặc biệt là của thế hệ trẻ trong xây dựng đời sống văn hoá. – Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong xây dựng các phim, ảnh, sách, báo về văn hoá nghệ thuật phục vụ người dân thành phố. Sách "Đại Nam nhất thống chí" (do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn) viết về Quảng Nam như sau: *"Núi sông hùng vĩ nên con người tư chất thông minh, kẻ sĩ có lòng trung thực, lời nói hiên ngang, thẳng thắn. Tuy thế, đất thì xấu, sông nước chảy xiết nên tính người hay nóng nảy, ít trầm tĩnh. Chỉ có những người có học vấn uyên thâm mới không bị phong khí ràng buộc". Cũng trong sách còn ghi: "Đất thì xấu, phong tục thì tiết kiệm nhưng thật thà chất phác, phong thổ tất cả đều như thế".* **Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận.	

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: HS sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học trong bài để giải quyết các vấn đề tình huống, bài tập nhằm khắc sâu kiến thức bài học.

b. Nội dung: Bài tập trong phần Luyện tập SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Luyện tập SGK

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập sau:

1. Những giá trị văn hoá truyền thống được thể hiện như thế nào qua Di tích quốc gia đặc biệt Thành Điện Hải?

2. Hãy nêu những biểu hiện ứng xử chưa phù hợp với giá trị văn hoá truyền thống của một số người Đà Nẵng.

3. Theo em, cần làm những gì để bảo tồn giá trị văn hoá truyền thống trong sự phát triển nhanh về kinh tế – xã hội của thành phố Đà Nẵng hiện nay?

4. Trình bày thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị của một di sản văn hóa ở địa phương mà em biết.

5.

Câu 1. Giá trị văn hoá truyền thống trong di sản văn hoá của Đà Nẵng được thể hiện rõ qua:

A. Các khu công nghiệp hiện đại

B. Kiến trúc, mỹ thuật, phong tục, lễ hội, nghệ thuật dân gian

C. Các công trình giao thông lớn

D. Những trung tâm thương mại lớn

Đáp án: B

Câu 2. Trong đời sống xã hội, người Đà Nẵng nổi bật với đặc điểm nào?

A. Nghiêm khắc và khép kín

B. Hiếu khách, thân thiện, tinh thần hợp tác

C. Hướng nội, ít giao tiếp

D. Giữ bí mật, ít chia sẻ

Đáp án: B

Câu 3. Khu đền tháp Mỹ Sơn đã hợp tác thực hiện dự án nào sau đây?

A. Chỉnh trang phố đi bộ

B. Xây dựng Nhà Trưng bày Mỹ Sơn

C. Festival pháo hoa quốc tế

D. Xây dựng cầu Rồng

Đáp án: B

Câu 4. Một trong những kết quả quan trọng của việc tu bổ Đô thị cổ Hội An là:

A. Trở thành trung tâm thương mại quốc tế lớn nhất miền Trung

B. Vượt qua nguy cơ sụp đổ, mất di tích

C. Trở thành trung tâm tài chính của Quảng Nam

D. Xây dựng các khu công nghiệp hiện đại

Đáp án: B

Câu 5. Những nghề nào ở Hội An đã được đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia?

A. Dệt thổ cẩm, làm nón lá, làm bánh tráng

B. Mộc Kim Bồng, gốm Thanh Hà, khai thác yến Thanh Châu

C. Rèn Phước Kiều, làm nước mắm Nam Ô, dệt chiếu Cẩm Nê

D. Nghề đan lát, chạm khắc đá, nghề làm gạch

Đáp án: B

Câu 6. Một trong những giải pháp cơ bản để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá ở Quảng Nam là gì?

A. Phát triển mạnh công nghiệp nặng

B. Chỉ dựa vào vốn ngân sách nhà nước

C. Xúc tiến quảng bá – hợp tác quốc tế

D. Không cho phép khách du lịch tiếp cận di sản

Đáp án: C

Câu 7. Phát triển du lịch cộng đồng ở Quảng Nam hướng tới mục tiêu nào?

A. Tối đa lợi nhuận cho doanh nghiệp

B. Đảm bảo lợi ích hài hoà giữa cộng đồng và du khách

C. Chỉ bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, không chú trọng văn hoá

D. Giảm thiểu vai trò của dân cư bản địa

Đáp án: B

Câu 8. Đặc trưng trong văn hoá giao tiếp của người Quảng Nam là:

A. Khép kín, ít bày tỏ cảm xúc

B. Bộc trực, thẳng thắn, chân thành, có tư duy phản biện

C. Nói năng vòng vo, khó hiểu

D. Hướng nội, ít giao lưu

Đáp án: B

Câu 9. Trong bối cảnh hội nhập, thách thức lớn đối với văn hoá giao tiếp địa phương là gì?

A. Không có ai sử dụng mạng Internet

B. Giữ gìn bản sắc trong khi giao lưu toàn cầu và phát triển công nghệ thông tin

C. Người dân không muốn giao tiếp với bên ngoài

D. Không còn ai sử dụng tiếng Việt

Đáp án: B

Câu 10. Theo yêu cầu rèn luyện trong văn hoá giao tiếp, mỗi học sinh cần:

A. Giữ nguyên giọng Quảng đặc sệt, không thay đổi

B. Tránh học hỏi văn hoá bên ngoài

C. Thực hành giao tiếp chuẩn mực trong gia đình, nhà trường và xã hội

D. Chỉ giao tiếp trên mạng xã hội

Đáp án: C

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

1. Di tích quốc gia đặc biệt Thành Điện Hải ở Đà Nẵng thể hiện giá trị văn hóa truyền thống qua các khía cạnh sau:

- Di sản lịch sử: Thành Điện Hải là biểu tượng của lịch sử chống ngoại xâm và khát vọng độc lập, tự do của người dân Việt Nam, ghi dấu những sự kiện quan trọng trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước.
- Kiến trúc cổ: Với thiết kế mang đậm phong cách kiến trúc quân sự thời Nguyễn, di tích phản ánh sự tinh tế và tài năng của người thợ xây dựng, đồng thời thể hiện văn hóa kiến trúc Việt Nam truyền thống.
- Nghi thức văn hóa: Thành Điện Hải là nơi diễn ra các lễ hội và sự kiện văn hóa, giúp cộng đồng duy trì và phát huy các nghi lễ truyền thống, từ đó giáo dục thế hệ trẻ về lòng yêu nước và truyền thống văn hóa.
- Giá trị cộng đồng: Di tích không chỉ là điểm tham quan du lịch mà còn là nơi gắn kết cộng đồng, nơi người dân địa phương tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, tạo cơ hội cho mọi người tham gia và bảo tồn văn hóa truyền thống.

2. Một số biểu hiện ứng xử chưa phù hợp với giá trị văn hóa truyền thống của một số người Đà Nẵng có thể bao gồm:

- Thiếu tôn trọng đối với người lớn tuổi: Một số người trẻ có thể không thể hiện được sự kính trọng và nhường nhịn đối với người lớn tuổi, làm giảm giá trị truyền thống của sự kính trọng.
- Vứt rác bừa bãi: Hành vi xả rác không đúng nơi quy định, thiếu ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, đi ngược lại với truyền thống "xanh - sạch - đẹp" mà cộng đồng hướng tới.
- Thái độ thiếu thân thiện: Một số người có thể không thể hiện sự hiếu khách, thân thiện với du khách và người xung quanh, điều này đi ngược lại với truyền thống văn hóa của người Đà Nẵng.
- Lạm dụng rượu bia: Việc uống rượu bia quá mức, gây mất trật tự, ồn ào nơi công cộng, làm ảnh hưởng đến môi trường sống và hình ảnh của cộng đồng.

- Kinh doanh thiếu trách nhiệm: Một số cơ sở kinh doanh có thể không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, hoặc không đảm bảo chất lượng dịch vụ, gây ảnh hưởng đến uy tín của địa phương.
- Thiếu nghiêm túc trong các lễ hội và nghi thức văn hóa: Việc tổ chức các hoạt động lễ hội không tôn trọng truyền thống hoặc chỉ nhằm mục đích thu hút du khách mà không giữ gìn bản sắc văn hóa.

3. Để bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống trong sự phát triển nhanh về kinh tế – xã hội của thành phố Đà Nẵng, cần thực hiện những giải pháp sau:
- Giáo dục và nâng cao nhận thức: Tổ chức các chương trình giáo dục về giá trị văn hóa truyền thống cho người dân, đặc biệt là giới trẻ, nhằm giúp họ hiểu và trân trọng di sản văn hóa của địa phương.
- Bảo tồn di sản văn hóa: Đầu tư vào việc bảo tồn, tôn tạo các di tích, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Cần có những kế hoạch rõ ràng để duy trì và phát huy giá trị của các lễ hội, phong tục tập quán truyền thống.
- Khuyến khích các hoạt động văn hóa: Tạo điều kiện cho các câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật phát triển, khuyến khích các hoạt động biểu diễn nghệ thuật dân gian, lễ hội truyền thống để gìn giữ bản sắc văn hóa.
- Phát triển du lịch bền vững: Xây dựng các sản phẩm du lịch gắn liền với văn hóa địa phương, quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống đến du khách, đồng thời đảm bảo sự tôn trọng và bảo vệ các giá trị văn hóa này.
- Hợp tác cộng đồng: Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động bảo tồn văn hóa, từ việc tổ chức lễ hội đến việc gìn giữ vệ sinh môi trường, tạo nên một không gian văn hóa chung.
- Xây dựng chính sách hỗ trợ: Chính quyền cần có các chính sách hỗ trợ các nghệ nhân, những người gìn giữ và truyền dạy các giá trị văn hóa truyền thống, đảm bảo họ có điều kiện phát triển nghề nghiệp.

- Kết hợp phát triển kinh tế với bảo tồn văn hóa: Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, hỗ trợ các hoạt động bảo tồn văn hóa trong quá trình phát triển kinh tế.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV mở rộng kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng vào bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn cuộc sống, phát huy tính tư duy và khả năng sáng tạo; đồng thời thực hành đặt prompt giải quyết một số vấn đề gần gũi trong cuộc sống, học tập một cách hiệu quả. (10.C3.2)

b. Nội dung: Bài tập trong phần Vận dụng SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Vận dụng SGK

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu:

1. Nơi em ở có các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể nào? Hãy nêu ý tưởng về việc quảng bá, phát huy những giá trị di sản này trong cộng đồng.

Gợi ý:

– Nêu tên các di sản tại nơi em ở (phường, quận, huyện).

– Nêu ý tưởng: Xác định các giá trị của di sản; nêu một số cách thức thu hút du khách đến thăm viếng, thưởng ngoạn; chính quyền và người dân cần làm gì để phát huy giá trị di tích,…

2. Hãy lập dự án nhằm truyền thông những giá trị văn hoá truyền thống theo một số gợi ý sau:

– Về phạm vi: gia đình; cộng đồng khu dân cư; quận/huyện; thành phố.

– Đối tượng: di sản văn hoá, lối sống,…

– Sản phẩm truyền thông: bài viết (đăng trên mạng xã hội, tạp chí, trang thông tin điện tử,…), ảnh phóng sự, video clip,…

- GV gợi ý, hướng dẫn HS tìm hiểu để thực hiện hoạt động ở nhà. Đồng thời hướng dẫn học sinh sử dụng công cụ AI để phác thảo ý tưởng dự án truyền thông, trong đó học sinh phải viết câu lệnh (prompt) rõ ràng, chi tiết nhằm khai thác thông tin chính xác về di sản địa phương. (10.C3.2)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.
- Thực hành tương tác với các ứng dụng AI tạo sinh để thu thập ý tưởng và tư liệu cho dự án truyền thông văn hóa. (10.C3.2)
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Làm bài tập được giao.